

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính thưa Quý cổ đông,

Vượt qua hai năm dài chiến đấu cũng bệnh dịch, năm 2022 được đánh dấu là năm đầu tiên Việt Nam trở lại với trạng thái “bình thường mới” với nhiều tín hiệu tích cực. Trong 6 tháng đầu năm 2022, Minh Phú tự hào ghi nhận doanh thu đạt hơn 8.700 tỷ đồng, tăng 43% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, trước tình hình lạm phát, chiến tranh, ... diễn ra nửa cuối năm 2022, Minh Phú dù ghi nhận kết quả hoạt động kinh doanh khởi sắc nhưng vẫn chưa đáp ứng được kế hoạch đề ra.

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2022, Minh Phú đạt được mức doanh thu ấn tượng, cán mốc hơn 16 nghìn tỷ đồng, tăng 21% cùng kỳ, đồng thời lần đầu tiên đạt mức lợi nhuận sau thuế trên 800 tỷ - cao nhất từ trước đến nay, tăng gần 27% so với mức nền 2021. Sự tăng trưởng tốt về doanh thu được đóng góp phần lớn bởi nửa đầu năm 2022 khi ngành Tôm hưởng lợi nhờ vào sự trở lại nhu cầu tiêu dùng của các thị trường xuất khẩu, đặc biệt là thị trường Mỹ.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021	Năm 2022	Kế hoạch năm 2022	Tăng/giảm so với năm 2021 (%)	Đạt so với kế hoạch đề ra (%)
1- Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	648,74	618,27	796,00	-4,70%	77,67%
2- Sản lượng sản xuất	Tấn	59.968,00	61.533,00	64.600,00	2,61%	95,25%
3- Sản lượng xuất khẩu	Tấn	52.791,00	48.054,00	-	-8,97%	-
4- Doanh thu thuần	Tỷ đồng	13.578,00	16.425,00	18.963,00	20,97%	86,62%
5- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	775,36	940,34	1.373,80	21,27%	68,45%
6- Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	656,59	832,18	1.266,50	26,74%	65,71%

Trong 6 tháng đầu năm, Minh Phú ghi nhận doanh thu đạt hơn 8.700 tỷ đồng, tăng 43% so với cùng kỳ, Bắc Mỹ tiếp tục giữ vững vai trò thị trường xuất khẩu chủ lực. Tuy nhiên, 6 tháng cuối năm lại là giai đoạn khó khăn của ngành Tôm nói chung và Minh Phú nói riêng, lạm phát cao ở các thị trường xuất khẩu khiến người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu, chủ trương hướng đến thực phẩm giá rẻ, gây bất lợi cho ngành Tôm vốn có giá thành cao, đặc biệt Minh Phú còn phải đối mặt với các đối thủ cạnh tranh như Ecuador tại thị trường chính là Mỹ. Trước tình hình đó, Minh Phú nỗ lực giảm thiểu tác động bằng cách chuyển dịch doanh thu sang khu vực châu Á với 2 thị trường tiêu thụ lớn sau Mỹ là Nhật Bản và Hàn Quốc. Mặt khác, Minh Phú còn chuyển đổi sang các thị trường lân cận Mỹ như Canada, thị trường châu Úc và châu Đại dương.

STT	Thị Trường	Năm 2021		Năm 2022	
		Giá trị (triệu USD)	Tỷ lệ (%)	Giá trị (triệu USD)	Tỷ lệ (%)
1	Hoa Kỳ	221,0	34,07%	103,36	16,72%
2	Nhật Bản	126,6	19,52%	148,95	24,09%
3	Canada	67,1	10,35%	75,36	12,19%
4	Úc & New Zealand	69,2	10,66%	103,63	16,76%
5	Hồng Kông & Đài Loan	17,0	2,62%	16,25	2,63%

6	Khối EU	74,1	11,42%	94,93	15,35%
7	Liên Bang Nga	23,0	3,55%	15,48	2,50%
8	Đông Âu	0,2	0,04%	-	-
9	Hàn Quốc	29,9	4,61%	35,13	5,68%
10	Trung Quốc	5,0	0,78%	3,45	0,56%
11	Khác	15,5	2,40%	21,72	3,51%
	Tổng cộng	648,7	100%	618,27	100%

2. Tình hình tài sản, nợ

Tính đến ngày 31/12/2022, tổng tài sản của Minh Phú cán mốc hơn 10 nghìn tỷ đồng, tăng 11,28% so với cùng kỳ, phần lớn được đóng góp bởi sự gia tăng trong tài sản dài hạn, trong khi tài sản ngắn hạn vẫn chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu tài sản cũng có xu hướng tăng 5,32%. Đối với tài sản ngắn hạn, gia tăng được đóng góp phần lớn từ sự gia tăng hàng tồn kho và khoản mục tiền và tương đương tiền. Về mặt tài sản dài hạn, Minh Phú đầu tư cho chuỗi nhà máy chế biến tại Cà Mau, Hậu Giang, đồng thời mua máy móc thiết bị và đầu tư hệ thống xử lý nước thải, do đó ghi nhận tài sản dở dang dài hạn tăng 77,55%, tài sản cố định hữu hình tăng 24,81%, tổng tài sản dài hạn tăng 29,26%.

Thời điểm cuối năm 2022, nợ ngắn hạn và dài hạn đều có xu hướng tăng so với cùng kỳ, góp phần đẩy nhanh tăng trưởng của tổng nợ, cụ thể lần lượt tăng 15,20% và 154,73%, tổng nợ phải trả tăng 19,32%. Minh Phú luôn thận trọng trong kế hoạch tài trợ, hoạt động hiệu suất cả trong kế hoạch vốn lưu động và kế hoạch đầu tư, từng bước hướng đến mục tiêu nhà cung ứng thủy sản hàng đầu thế giới.

ĐVT: tỷ VNĐ

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN						
STT	CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH	Ngày 31/12/2022	Tỷ trọng	Ngày 01/01/2022	Tỷ trọng	Tăng/giảm
I	Tài sản	10.637,84	100%	9.559,17	100%	-
1	Tài sản ngắn hạn	7.561,26	71,08%	7.178,98	75,10%	5,32%
2	Tài sản dài hạn	3.076,58	28,92%	2.380,19	24,90%	29,26%
II	Nguồn vốn	10.637,84	100%	9.559,17	100%	
1	Nợ phải trả	4.852,66	45,62%	4.067,04	42,55%	19,32%
2	Vốn chủ sở hữu	5.785,18	54,38%	5.492,13	57,45%	5,34%

3. Báo cáo tình hình tài chính

- **Về khả năng thanh toán:** Thời điểm cuối năm 2022, các chỉ tiêu khả năng thanh toán có xu hướng giảm so với năm 2021, cụ thể hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh lần lượt giảm 0,16 lần và 0,14 lần, tương ứng giảm 8,57% và 19,68% so với cùng kỳ. Trong bối cảnh phức tạp của kinh tế, Minh Phú chủ động giảm nguồn gửi tiết kiệm ngân hàng trên sáu tháng, chuyển dần nguồn lực sang tiền và tương đương tiền, từ đó chủ động hơn trong hoạt động bổ sung vốn lưu động, gia tăng tỷ lệ an toàn của Công ty.

- **Về cơ cấu vốn:** Tại thời điểm ngày 31/12/2022, Minh Phú duy trì tỷ trọng nợ thấp hơn vốn chủ sở hữu với 45,62% trên tổng tài sản, có xu hướng tăng so với cùng kỳ. Sở dĩ có sự thay đổi này là do trong năm 2022, Công ty gia tăng vay vốn ngân hàng một mặt bổ sung vốn lưu động trong ngắn hạn, một mặt chú trọng đầu tư mở rộng nhà máy và máy móc thiết bị.

- **Về năng lực hoạt động:** Sự khó khăn trong đơn hàng của những tháng cuối năm khiến Minh Phú tích trữ lượng hàng tồn kho cao đến từ thành phẩm chưa xuất xưởng, mặt khác Công ty luôn nỗ lực trong công tác kiểm soát chi phí khi sở hữu quy trình sản xuất khép kín với giá vốn thấp thu mua từ nông dân. Do đó, dẫn đến sự giảm sút trong vòng quay hàng tồn kho. Hiện tại, Minh Phú đang quản lý hàng tồn kho hiệu quả, chủ động đàm phán giảm chi phí lưu kho, kiểm soát tính ổn định tài chính, góp phần xây dựng thành công lâu dài của Công ty.

- **Về khả năng sinh lời:** Trong năm 2022, lạm phát cao khiến nhiều quốc gia tăng lãi suất, điển hình là Mỹ, việc Mỹ thắt chặt chính sách tiền tệ gia tăng giá trị đồng USD, gây áp lực lên mặt bằng tỷ giá, ảnh hưởng đến hoạt động nhập khẩu của nhiều doanh nghiệp, Minh Phú cũng chịu ảnh hưởng không nhỏ từ động thái này. Tuy gặp nhiều khó khăn trong bối cảnh kinh tế nhiều biến động, Minh Phú vẫn thể hiện tốt khả năng kiểm soát chi phí đạt được mức các mức tăng trưởng lợi nhuận thuần hoạt động kinh doanh và lợi nhuận sau thuế lần lượt là 21,95% và 26,74%, đây là năm thứ 3 liên tiếp Minh Phú ghi nhận tăng trưởng dương trong biên ròng.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2021	2022
1. Khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán hiện hành	Lần	1,82	1,66
- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,69	0,55
2. Cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	42,55	45,62
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	74,05	83,88
3. Năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho	Lần	3,11	2,87
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,47	1,63
4. Khả năng sinh lời			
- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,84	5,07
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	12,14	14,76
- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	7,10	8,24
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	5,64	5,69

4. Những thay đổi về vốn cổ đông:

Tại ngày 24/05/2023 chốt danh sách là: **2.621** cổ đông.

Tổng số cổ phiếu của công ty:

- Cổ phiếu phổ thông: 399.887.300 cổ phiếu
- Cổ phiếu ưu đãi : Không
- Cổ phiếu quỹ : Không

Cà Mau, ngày 24 tháng 06 năm 2023

TM. Ban Tổng Giám Đốc

Phó Tổng giám đốc – Lê Văn Điệp